

Số: 96 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 11 tháng 7 năm 2013

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng, tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013-2020

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15/6/2004;

Căn cứ Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 17/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa dựa vào cộng đồng giai đoạn 2013 – 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng);

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013-2020, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động sự tham gia của xã hội, nhất là gia đình, cộng đồng trong việc chăm sóc, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để ổn định cuộc sống, có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật; phát triển các hình thức chăm sóc thay thế đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng; từng bước thu hẹp khoảng cách về mức sống giữa trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với trẻ em bình thường tại nơi cư trú.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

- 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được nhận sự trợ giúp và được cung cấp các dịch vụ xã hội phù hợp;

- Phát triển các hình thức nhận nuôi có thời hạn đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; chăm sóc bán trú cho trẻ em khuyết tật nặng, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học, trẻ em nhiễm HIV/AIDS;

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại các cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội và cộng đồng.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tham gia vào quá trình xây dựng chính sách, pháp luật và tuyên truyền, phổ biến trên địa bàn tỉnh các chính sách, pháp luật về huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc chăm sóc và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2. Tiếp tục thí điểm mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; mô hình dạy nghề gắn với tạo việc làm cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và một số mô hình trợ giúp khác.

3. Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và các dịch vụ chăm sóc trẻ em cho các cơ sở bảo trợ xã hội để đủ điều kiện chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bao gồm cả việc tiếp nhận và nuôi dưỡng tạm thời trẻ em cần trợ giúp đột xuất.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin bảo trợ xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP

1. Truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc chăm sóc và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Vận động xã hội để tăng cường kinh phí, nhân lực để chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng.

4. Tập trung xây dựng mô hình thí điểm để rút kinh nghiệm, từng bước mở rộng các hoạt động.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ngành và các huyện, thành phố; Quỹ Bảo trợ trẻ em và các nguồn vận động khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố trong việc tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng trong Chương trình bảo vệ trẻ em của tỉnh; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung, giải pháp của kế hoạch này; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, tăng cường xây dựng và phát triển Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp góp phần thực hiện các mục tiêu của Đề án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; cập nhật số liệu có liên quan đến kết quả thực hiện Kế hoạch làm căn cứ để xây dựng các cơ chế chính sách; đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế trong việc trợ giúp khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan triển khai chương trình giáo dục hòa nhập; cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học đáp ứng nhu cầu chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh

đặc biệt khó khăn; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện miễn, giảm các khoản đóng góp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ khả năng ngân sách hàng năm, bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác liên quan.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì việc xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng; chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng.

6. Các sở, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp và bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu về chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn. Định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo UBND tỉnh.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật và vận động cộng đồng tham gia công tác chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng.

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (6 tháng) và đột xuất về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Trung ương theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- CV: VX, KHTH, NC;
- Lưu: VT, VX^S.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Khắc Hòa